

KINH 1266. XIỂN-ĐÀ¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Trúc, khu Ca-lan-đà, thành Vương xá. Bấy giờ, có Tôn giả Xiển-đà ở trong rừng Hảo y Am-la, tại tụ lạc Na-la², bị nguy khốn vì tật bệnh. Khi ấy Tôn giả Xá-lợi-phất nghe Tôn giả Xiển-đà ở trong rừng Hảo y Am-la, tại tụ lạc Na-la, đang bị nguy khốn vì bệnh tật, nghe rồi, nói với Tôn giả Ma-ha Câu-hi-la:

“Tôn giả biết không? Tỳ-kheo Xiển-đà ở trong rừng Hảo y Am-la, tại tụ lạc Na-la, bị nguy khốn vì bệnh tật. Chúng ta nên cùng đến đó thăm.”

Ma-ha Câu-hi-la im lặng nhận lời. Lúc này Tôn giả Xá-lợi-phất cùng Tôn giả Ma-ha Câu-hi-la đến phòng Tôn giả Xiển-đà, trong rừng Hảo y Am-la tại tụ lạc Na-la. Tôn giả Xiển-đà từ xa trông thấy Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Ma-ha Câu-hi-la, vịn giường muốn đứng dậy.”

Tôn giả Xá-lợi-phất bảo Tôn giả Xiển-đà:

“Thầy đừng ngồi dậy.”

Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Ma-ha Câu-hi-la ngồi xuống nơi giường khác, hỏi Tôn giả Xiển-đà:

“Thế nào, Tôn giả Xiển-đà, có kham nổi sự đau đớn không? Bệnh tăng hay giảm?” *Nói đầy đủ như kinh Xoa-ma trước.*³

Tôn giả Xiển-đà thưa:

“Nay thân bệnh của tôi quá đau đớn, khó kham nhẫn được. Bệnh tiếp tục tăng chứ không giảm, chỉ muốn cầm dao tự sát, không thích sống khổ.”

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

“Tôn giả Xiển-đà, thầy nên nỗ lực, chớ có tự hại mình. Nếu thầy còn sống, thì tôi sẽ tới lui chu toàn với thầy. Nếu thầy có thiếu gì, tôi

1. Pāli, S. 35. 87. Channa.

2. Na-la tụ lạc, Hảo y Am-la, xem kinh 914.

3. Xem kinh 103.

sẽ cung cấp cho thầy, thuốc thang đúng pháp. Nếu thầy không có người nuôi bệnh, tôi sẽ chăm sóc thầy, làm cho thầy vừa ý, chẳng phải không vừa ý.”

Xiển-đà thưa:

“Tôi được các Gia chủ, các Bà-la-môn trong thôn Na-la đến chăm sóc và cúng dường y phục, mền nệm, đồ ăn thức uống, ngọa cụ, thuốc thang không thiếu thứ gì. Tôi cũng có đệ tử tu phạm hạnh, nuôi bệnh vừa ý chẳng phải không vừa ý. Nhưng tôi bị đau khổ bức bách vì tật bệnh nên thân khó chịu đựng được nổi, chỉ muốn tự sát, không thích sống khổ.”

Xá-lợi-phất nói:

“Bây giờ, tôi hỏi thầy, cứ tùy ý trả lời tôi. Mắt, thức con mắt và sắc được nhận thức bởi mắt, chúng là ngã, khác ngã, hay ở trong nhau?”

Xiển-đà đáp:

“Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất, không.”

Lại hỏi Xiển-đà:

“Tai, mũi, lưỡi, thân, ý, ... ý thức cùng pháp được nhận thức bởi ý, chúng là ngã, khác ngã, hay ở trong nhau?”

Xiển-đà đáp:

“Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất, không.”

Xá-lợi-phất lại hỏi:

“Xiển-đà, ở nơi mắt, thức con mắt và sắc được nhận thức bởi mắt, thầy thấy chúng thế nào, phân biệt chúng thế nào, biết chúng thế nào, mà bảo rằng mắt, thức con mắt và sắc được nhận thức bởi mắt không phải ngã, không khác ngã, không ở trong nhau?”

Xiển-đà đáp:

“Ở nơi mắt, thức con mắt và sắc được nhận thức bởi mắt, tôi thấy sự diệt tận. Vì biết diệt tận, nên thấy mắt, thức con mắt và sắc được nhận thức bởi mắt không phải ngã, không khác ngã, không ở trong nhau.”

Lại hỏi Xiển-đà:

“Ở nơi tai, mũi, lưỡi, thân, ý, ... ý thức cùng pháp được nhận thức bởi ý, thầy thấy chúng thế nào, biết chúng thế nào, mà đối với ý, ý thức cùng pháp thấy không phải ngã, không khác ngã, không ở trong

nhau?”

Xiển-đà đáp:

“Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất, ở nơi ... ý thức cùng pháp được nhận thức bởi ý, tôi thấy sự diệt tận. Vì biết diệt tận, nên ở nơi ... ý thức cùng pháp được nhận thức bởi ý nhận thấy không phải ngã, không khác ngã, không ở trong nhau. Tôn giả Xá-lợi-phất, nhưng hiện nay thân tôi đau khổ, không thể chịu nổi, muốn dùng dao tự sát, không muốn sống khổ.”

Bấy giờ, Tôn giả Câu-hi-la nói với Tôn giả Xiển-đà:

“Nay thầy hãy tu tập chánh niệm nơi Đại Sư, như văn cú đã được nói: ‘Có sở y thì dao động⁴. Dao động thì có thú hưởng. Có thú hưởng thì không nghỉ ngơi. Không nghỉ ngơi thì qua lại theo các cõi. Qua lại theo các cõi thì có sanh tử trong vị lai. Có sanh tử trong vị lai thì có nổi chìm⁵ vị lai. Có nổi chìm vị lai thì sẽ có sanh, già, bệnh, chết, ưu, bi, não, khổ, tụ tập thuần đại khổ như vậy.’ Như văn cú đã được nói: ‘Không sở y thì không dao động. Không dao động thì không có thú hưởng. Không có thú hưởng thì có dừng nghỉ. Có dừng nghỉ thì không qua lại các đường⁶. Không qua lại các đường thì không nổi chìm trong vị lai. Không có nổi chìm trong vị lai thì không có sanh, già, bệnh, chết, ưu, bi, não, khổ, thuần đại tụ tập khổ diệt như vậy.’”

Xiển-đà thưa:

“Tôn giả Ma-ha Câu-hi-la, tôi cung dưỡng⁷ Thế Tôn, phận sự nay đã xong, tùy thuận Thiện Thệ nay đã hoàn tất, vừa ý chẳng phải không vừa ý. Những việc cần làm của đệ tử, nay đã làm xong. Nếu có phận sự nào khác của đệ tử cung dưỡng Đại Sư, thì cũng sẽ như vậy

4. Pāli: nissitassa calitaṃ, anissitassa calitaṃ natthi, có y chỉ thì có dao động, không y chỉ thì không dao động. Sớ giải, SA. 2. 370: nissitasāti taṇhāmādiṭṭhīhi nissitassa, “y chỉ, tức là y chỉ với ái, mạn và kiến.”

5. Nguyên Hán: xuất một 出沒, chỉ sanh ra và chết đi. Pāli: cutūpapāto.

6. Pāli: calite asati pasaddhi hoti; passaddhiyā sati nati na hoti; natiyā asati agatigati na hoti, “không dao động thì có khinh an. Có khinh an thì không thiên hưởng. Không thiên hưởng thì không qua lại (các cõi thú).”

7. Cung dưỡng hay cúng dưỡng, ở đây được hiểu là hầu hạ hay phụng sự.

mà cung dưỡng Đại Sư, vừa ý chẳng phải không vừa ý. Nhưng bây giờ, thân tôi đau khổ, không thể chịu nổi, chỉ muốn dùng dao tự sát, không muốn sống khổ.”

Bấy giờ, Tôn giả Xiển-đà dùng dao tự sát ngay ở trong rừng Hảo y Am-la thôn Na-la. Sau khi Tôn giả Xá-lợi-phất cung dưỡng xá-lợi của Tôn giả Xiển-đà xong, đến chỗ Phật, cúi đầu lễ dưới chân, rồi đứng lui qua một bên, bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, Tôn giả Xiển-đà ở trong rừng Hảo y Am-la, tại thôn Na-la, đã dùng dao tự sát. Thế nào, bạch Thế Tôn, Tôn giả Xiển-đà kia sẽ đến đường nào? Thọ sanh thế nào? Đợi sau ra sao?”

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

“Người kia đã chẳng tự ký thuyết rằng: ‘Thưa Tôn giả Ma-ha Câu-hi-la, ‘Tôi cung dưỡng Thế Tôn, phạm sự nay đã xong, tùy thuận Thiện Thệ nay đã hoàn tất, vừa ý chẳng phải không vừa ý. Những việc cần làm của đệ tử, nay đã làm xong. Nếu có phạm sự cung dưỡng Đại Sư khác nữa, thì cũng sẽ như vậy mà cung dưỡng Đại Sư, vừa ý chẳng phải không vừa ý’ ư?”⁸

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất thưa Thế Tôn:

“Tôn giả Xiển-đà kia, trước ở thôn Bà-la-môn Trấn-trân-ni⁹, có nhà cung dưỡng, nhà thân hậu, nhà khéo nói năng.”¹⁰

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

“Như vậy, Xá-lợi-phất, thiện nam tử bằng chánh trí mà chân chánh khéo giải thoát, thì có nhà cung dưỡng, nhà thân hậu, nhà khéo nói năng. Nay Xá-lợi-phất, Ta không nói người kia¹¹ có lỗi lớn. Nếu có người nào bỏ thân này để rồi tiếp tục thân khác, Ta mới nói người

8. Pāli: Nanu... channena... anupavajjatā vyākatā, “há không phải Channa tự xác nhận là không đáng bị khiển trách (vì muốn tự sát)?” Trong bản Hán, đoạn trên, không có câu này.

9. Trấn-trân-ni Bà-la-môn tụ lạc 鎮珍尼婆羅門聚落. Pāli: Pubbavijjhana, một thôn của người Vajji. Cf. M. iii. 266: Pubbajira. Bản Hán tách Pubba thành bất biến từ và tên thôn là Vijjhana.

10. Pāli: upavajjakulāni, (Sāriputta cho rằng) những gia đình (ở Pubbavijjhana) đáng bị khiển trách (vì sự tự sát của Channa). Bản Hán hiểu ngược lại: đáng được tán dưỡng.

11. Chỉ Xiển-đà.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đó có lỗi lớn. Nếu có người nào bỏ thân này rồi không tiếp tục thân khác, Ta không nói người đó có lỗi lớn. Do không có lỗi lớn, Xiển-đà đã dùng dao tự sát ở thôn Na-la trong rừng Am-la.”¹²

Như vậy, Thế Tôn vì Tôn giả Xiển-đà kia nói lời thọ ký đệ nhất. Phật nói kinh này xong, Tôn giả Xá-lợi-phất hoan hỷ làm lễ rồi đi.



¹². Pāli: anupavajjaṃ channena bhikkhunā satthaṃ āharitan ti, Tỳ-kheo Channa cầm dao đến (tự sát) mà không có lỗi.”